TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN THÀNH** **TỈNH BÀ RỊA–VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2018/HNGĐ-ST
Ngày 16- 8-2018
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN THÀNH, TỈNH BÀ RỊA –VŨNG TÀU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa*: Ông Hoàng Bảo Ngọc
- *Các Hội thẩm nhân dân*: 1. Bà Vũ Thị Phượng
  2. Bà Phạm Thị Hiền

Thư ký phiên toà: Bà Trịnh Thị Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thúy Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử công khai vụ án thụ lý số: 22/2018/TLST-HNGĐ ngày 09/01/2018 về *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 05/7/2018, Quyết định hoãn phiên tòa số 49/2018/QĐST-HNGĐ ngày 25 tháng 7 năm 2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Hoàng Thị Ngọc H, sinh năm 1978

Nơi cư trú: Tổ x, khu phố y, phường z, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. (có mặt)

Bị đơn: Ông Bùi Văn T, sinh năm 1974

Nơi cư trú: Tổ x, khu phố y, phường z, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án nguyên đơn bà Hoàng Thị Ngọc H trình bày:

Bà và ông Bùi Văn T tự nguyện chung sống và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (nay là phường z, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu) vào ngày 25/10/2005, giấy chứng nhận kết hôn số 112, quyển số 01/2005. Thời gian đầu ông bà chung sống hạnh phúc, đến đầu năm 2015, vợ chồng bắt đầu xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, cách sống nên vợ chồng thường cãi nhau, cuộc sống không hạnh

phúc. Bà và ông T sống ly thân từ tháng 1/2017 cho đến nay, khi ly thân vợ chồng không quan tâm chăm sóc cho nhau. Nay thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn không thể hòa giải nên bà yêu cầu được ly hôn với ông Bùi Văn T.

Về con chung: Bà và ông T có hai con chung là Bùi Thị Tuyết Nhi, sinh ngày 16/10/2002 và Bùi Văn H, sinh ngày 03/10/2005. Khi ly hôn bà yêu cầu được trực tiếp nuôi hai con cho đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi), bà không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con. Hiện nay làm nghề buôn bán có đủ điều kiện để nuôi dưỡng hai con.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về bị đơn:

Theo kết quả xác minh tại Ủy ban nhân dân phường T thì ông Bùi Văn T có nơi cư trú tại khu phố PL, phường z, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, quá trình chung sống bà H và ông T không yêu cầu hòa giải nên địa phương không năm rõ nguyên nhân mâu thuẫn. Tòa án nhân dân huyện Tân Thành đã tiến hành triệu tập hợp lệ ông T để tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật nhưng ông T vắng mặt, không có ý kiến về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, không phản đối yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bằng văn bản và không thu thập, cung cấp, giao nộp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho sự phản đối đó.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành tham gia phiên tòa:

Qua nghiên cứu, đánh giá các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa dân sự sơ thẩm về việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, thư ký, Hội thẩm nhân dân và những người tham gia tố tụng thì thấy:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán từ khi thụ lý vụ án, tiến hành thu thập chứng cứ đã thực hiện đúng theo quy định tại Điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Đối với hội đồng xét xử tại phiên tòa hôm nay đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng, thư ký đã thực hiện đúng nhiệm vụ tại phiên tòa.

- Đối với nguyên đơn đã chấp hành tốt các quy định tại các Điều 70, 71 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn không chấp hành theo giấy triệu tập của Tòa án vi phạm quy định các Điều 70, Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bị đơn đang cư trú tại huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu và tranh chấp giữa bà Hoàng Thị Ngọc H và ông Bùi Văn T là "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" . Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Ông Bùi Văn T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa sơ thẩm đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó, Tòa án tiến hành

xét xử vắng mặt ông T là đúng theo quy định tại Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Quan hệ hôn nhân giữa bà Hoàng Thị Ngọc H và ông Bùi Văn T là hợp pháp, ông bà tiến hành đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (nay là phường z, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu) vào ngày 25/10/2005, giấy chứng nhận kết hôn số 112, quyển số 01/2005.

Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫndo vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính tình không hòa hợp, không có tiếng nói chung, nên hôn nhân không hạnh phúc. Từ tháng 01/2017, ông bà sống ly thân cho đến nayvà hiện nay không quan tâm chăm sóc, yêu thương, chia sẻ với nhau.

Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn giữa bà H và ông T đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, áp dụng Điều 51, 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc ly hôn của bà H đối với ông T.

Về con chung: Bà H và ông T có hai con chung Bùi Thị Tuyết Nhi, sinh ngày 16/10/2002 và Bùi Văn H, sinh ngày 03/10/2005. Hội đồng xét xử xét thấy kể từ ngày vợ chồng ly thân đến nay bà H là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho hai con. Theo các chứng cứ có trong hồ sơ, bà H có đủ điều kiện để nuôi dưỡng, chăm sóc con. Bên cạnh đó cháu Nhi và cháu Hiếu có nguyện vọng được sống với bà H. Đối với ông Bùi Văn T trong quá trình hoà giải cũng như tại phiên toà hôm nay, dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, nhưng ông T không có mặt, không trình bày ý kiến, không cung cấp chứng cứ theo quy định tại Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự cho Tòa án nên được coi từ bỏ quyền bảo vệ mình tại phiên tòa sơ thẩm.

Vì vậy để đảm bảo được sự ổn định trong cuộc sống và ổn định tâm sinh lý cần giao hai con Bùi Thị Tuyết Nhi và Bùi Văn H cho bà Hoàng Thị Ngọc H được trực tiếp nuôi dưỡng. Do bà H không yêu cầu nên ông T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà H và ông T không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí hôn nhân gia và đình sơ thẩm: Bà Hoàng Thị Ngọc H nộp án phí hôn nhân gia đình là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39 và Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 51, 56, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường

vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Hoàng Thị Ngọc H đối với ông Bùi Văn T về: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con".

Về quan hệ hôn nhân: Bà Hoàng Thị Ngọc H được ly hôn với ông Bùi Văn T.

Về con chung: Bà H và ông T có hai con chung là Bùi Thị Tuyết Nhi, sinh ngày 16/10/2002 và Bùi Văn H, sinh ngày 03/10/2005. Giao hai con chung Bùi Thị Tuyết Nhi và Bùi Văn H cho bà Hoàng Thị Ngọc H được trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Do bà H không yêu cầu nên ông T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Bùi Văn T được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Vì lợi ích mọi mặt của các con, khi cần thiết có thể thay đổi việc cấp dưỡng nuôi con, người trực tiếp nuôi con hoặc có sự thay đổi khác.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà H và ông T không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Hoàng Thị Ngọc H nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0008808 ngày 09/01/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Bà Hoàng Thị Ngọc H đã nộp đủ án phí.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 16/8/2018) nguyên đơn có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết công khai.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BRVT;
- VKSND H.Tân Thành;
- Chi cục THADS TX Phú Mỹ;
- Các đương sự;
- UBND phường Tân Phước;
- Lưu hồ sơ.

Hoàng Bảo Ngọc